



XU HƯỚNG LẠM PHÁT NĂM 2025 VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

NGUYỄN VĂN TÂM, TRẦN THỊ XUÂN ANH

Nghiên cứu này đưa ra một số nhận định, đánh giá xu hướng lạm phát tại Việt Nam trong năm 2025 dựa trên kết quả phân tích các yếu tố thuận lợi và khó khăn về kinh tế trong kiểm soát lạm phát. Lạm phát được dự báo sẽ được kiểm soát ở mức hợp lý, với mục tiêu được Chính phủ đặt ra là từ 4,5% - 5%, đòi hỏi những nỗ lực trong duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, vẫn tồn tại các áp lực lạm phát tiềm ẩn từ các yếu tố bên ngoài như xung đột quốc tế, cạnh tranh thương mại và biến đổi khí hậu. Nghiên cứu này đề xuất, khuyến nghị chính sách để kiểm soát lạm phát, bao gồm điều hành chính sách tiền tệ, kiểm soát giá cả thị trường, phối hợp hiệu quả các chính sách, phát triển thị trường vốn, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng trong nước, hỗ trợ doanh nghiệp và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền.

Từ khóa: Lạm phát, CPI, tăng trưởng, kiểm soát giá cả thị trường

INFLATION TREND IN 2025 IN VIETNAM AND RECOMMENDATIONS

Nguyen Van Tam, Tran Thi Xuan Anh

This research presents several findings and assessments of the inflation trend in Vietnam in 2025, based on the analysis of favorable and challenging economic factors in control-ling inflation. Inflation is forecasted to be controlled at a reasonable level, with the target set by the Government at 4.0%-4.5%, requiring significant efforts to maintain macroeconomic stability. However, there will be inflationary pressures exist from external factors such as international conflicts, trade competition, and climate change. The research proposes policy recommendations to control inflation, including flexible monetary policy management, market price control, effective coordination of policies, development of the capital market, promotion of domestic production and consumption, support for businesses, and strengthening information and communication efforts.

Keywords: Inflation, CPI, growth, market price control

Ngày nhận bài: 13/01/2025

Ngày hoàn thiện biên tập: 3/02/2025

Ngày duyệt đăng: 10/02/2025

Kết quả lạm phát năm 2024

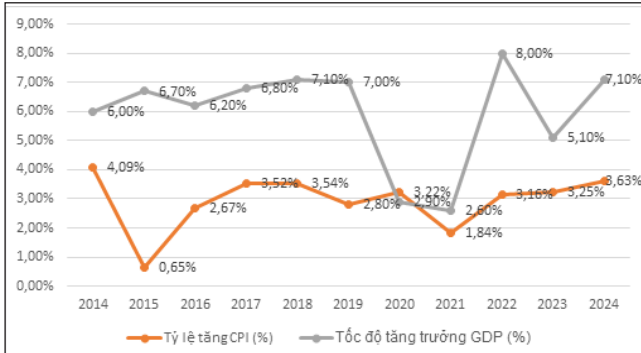
Năm 2024, lạm phát của Việt Nam được kiểm soát ở mức phù hợp; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân là 3,63%, mặc dù có những áp lực kinh tế trong nước và thế giới. Tỷ lệ lạm phát năm 2024 cao hơn so với năm 2023 (CPI năm 2023 tăng 3,5%). Giá lương thực, thực phẩm, điện sinh hoạt, dịch vụ giáo

dục và y tế là những yếu tố chính tác động đến CPI. Lạm phát cơ bản (sau khi loại bỏ sự tăng giá của yếu tố gia tăng giá lương thực, thực phẩm, điện sinh hoạt, dịch vụ giáo dục và y tế) năm 2024 tăng 2,71% so với năm 2023, thấp hơn mức tăng CPI bình quân chung (3,63%). Mặc dù vậy, con số này thấp hơn so với dự báo ban đầu từ 4,0% - 4,5%, kết quả vượt mục tiêu Quốc hội giao từ đầu năm (Tổng cục Thống kê, 2025). Đây là mức lạm phát phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội ở trong nước, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, là điểm sáng trong kết quả phát triển kinh tế của Việt Nam năm 2024 (Hình 1).

Một số yếu tố chính góp phần vào lạm phát của Việt Nam năm 2024: Kinh tế, thương mại toàn cầu phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường. Xu hướng cắt giảm lãi suất của một số ngân hàng Trung ương lớn trên thế giới tiếp tục mở rộng do lạm phát đang tiến gần đến mục tiêu 2%. Năm 2024, lần thứ tư trong năm Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) giảm lãi suất thêm 0,25 điểm phần trăm xuống còn 3%/năm. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) cũng tiếp tục cắt giảm lãi suất 0,25 điểm phần trăm xuống còn 4,25% - 4,5%/năm (Tổng cục Thống kê, 2025). Đồng thời, xung đột quân sự, biến động địa chính trị, bất ổn tiếp tục leo thang tại một số nước, thêm vào đó, thiên tai, bão lũ, hạn hán gây thiệt hại nặng nề, làm tăng chi phí sản xuất và giá tiêu dùng. Ngoài ra, giá năng lượng và lương thực thế giới tăng cao đã tạo áp lực lên giá cả trong nước. Việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế, giáo dục và điện cũng góp phần làm tăng lạm phát. Ngược lại, một

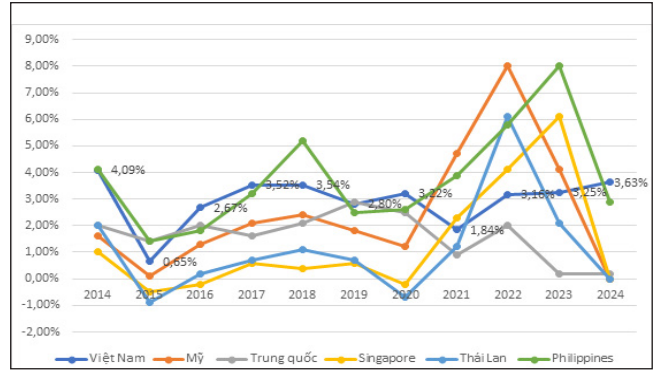


HÌNH 1: TỶ LỆ TĂNG CPI VÀ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2014-2024



Nguồn: Tổng cục Thống kê (2025)

HÌNH 2: TỶ LỆ LẠM PHÁT CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI GIAI ĐOẠN 2014-2024



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Tradingeconomics.com (2025), Federal Reserve Board (2024), Yahya, N., và cộng sự (2024)

yếu tố hỗ trợ hạn chế lạm phát là sự hạ nhiệt của lạm phát thế giới đã tác động tới lạm phát của Việt Nam, giảm bớt áp lực từ kênh nhập khẩu lạm phát.

Tuy nhiên, so với các nước trên thế giới như: Mỹ, Trung Quốc và một số nước trong khu vực ASEAN như: Singapore, Thái Lan và Philippines, có tỷ lệ lạm phát năm 2024 giảm so với năm trước, trong khi tỷ lệ lạm phát của Việt Nam lại tăng, thể hiện áp lực rất lớn từ các nguyên nhân bên trong nội tại nền kinh tế (Hình 2).

Theo Tổng cục Thống kê, năm 2024, trước bối cảnh thế giới, khu vực, trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, lạm phát của Việt Nam được kiểm soát ở mức phù hợp. Có được những kết quả trên là nhờ nỗ lực từ Chính phủ trong thực hiện nhiều biện pháp để kiểm soát lạm phát, gồm: (1) Điều hành chính sách tiền tệ một cách linh hoạt để kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; (2) Tập trung kiểm soát giá các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, điện, lương thực, thực phẩm và thuốc; (3) Thực hiện các chính sách giảm thuế và phí để hỗ trợ doanh nghiệp và người tiêu dùng, góp phần giảm áp lực lạm phát; (4) Đẩy mạnh hỗ trợ sản xuất trong nước, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu, đầu tư vào nông nghiệp và chế biến công nghiệp để đảm bảo nguồn cung hàng hóa ổn định; (5) Thực hiện sử dụng dự trữ quốc gia để can thiệp khi cần thiết, điều tiết giá cả hàng hóa chiến lược. Nhờ những nỗ lực này, lạm phát của Việt Nam năm 2024 đã được kiểm soát tốt, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Thuận lợi và khó khăn trong kiểm soát lạm phát năm 2025

Thuận lợi

Những thuận lợi trong nước:

- Nền tảng và tăng trưởng kinh tế vĩ mô: Việt

Nam đã duy trì được ổn định kinh tế vĩ mô trong những năm qua, với lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, tăng trưởng kinh tế ổn định, và cán cân thanh toán quốc tế được cải thiện. Năm 2024, nền kinh tế nước ta đạt mức tăng trưởng 7,09%, vượt mục tiêu 6,0%-6,5% đề ra. Đây là tiền đề quan trọng để bước sang năm 2025, nền kinh tế được kỳ vọng sẽ hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra. Chính phủ đặt ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt trên 8% trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo đang dần trở lại quỹ đạo tăng trưởng, xu hướng phục hồi rõ nét hơn nhưng không đồng đều giữa các quốc gia. Hầu hết các tổ chức quốc tế như Ngân hàng thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đều dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2025 ở mức từ 6,1%-6,6% (Tổng cục Thống kê, 2025). Ổn định kinh tế vĩ mô là nền tảng quan trọng để kiểm chế lạm phát trong năm 2025.

- Sản xuất nông nghiệp phát triển và thị trường nội địa còn nhiều tiềm năng: Sản xuất nông nghiệp có nhiều sự phát triển trong những năm qua, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, từ đó giúp ổn định giá cả lương thực, góp phần kiềm chế lạm phát. Bên cạnh đó, với quy mô dân số lớn và thu nhập ngày càng tăng, sự gia tăng của tầng lớp trung lưu và đô thị hóa thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng, thị trường nội địa của Việt Nam đang trở thành động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế. Điều này giúp giảm phụ thuộc vào xuất khẩu, tăng cường khả năng chống chịu của nền kinh tế trước những cú sốc từ bên ngoài. Sự phát triển của các kênh phân phối, bán lẻ hiện đại, thương mại điện tử và logistics sẽ góp phần phân phối hàng hóa hiệu quả hơn, giảm chi phí trung gian và ổn định giá cả.

- Chính sách điều hành linh hoạt và chủ động:



Chính phủ đã thể hiện sự chủ động và linh hoạt trong điều hành chính sách kinh tế vĩ mô, kịp thời ứng phó với những biến động của tình hình trong nước và quốc tế, giúp kiểm soát lạm phát hiệu quả. Đối với chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục sử dụng các công cụ như điều chỉnh lãi suất, tỷ giá hối đoái, dự trữ bắt buộc để kiểm soát lượng cung tiền và tín dụng trong nền kinh tế. Đối với chính sách tài khóa, Chính phủ sẽ tập trung vào việc kiểm soát chi tiêu công, đồng thời tăng cường thu ngân sách nhà nước. Các biện pháp này nhằm giảm bội chi ngân sách và hạn chế áp lực cầu kéo lên lạm phát. Chính phủ sẽ tiếp tục kiểm soát giá cả một số mặt hàng thiết yếu, đồng thời điều chỉnh thuế để ổn định thị trường. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng sẽ điều chỉnh xuất nhập khẩu để đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa trong nước. Đồng thời, đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng, từ đó có thể giảm bớt các chi phí đầu vào cho các doanh nghiệp.

Những thuận lợi từ bên ngoài:

- Giá cả hàng hóa thế giới ổn định: Sau một giai đoạn biến động mạnh, giá cả nhiều loại hàng hóa quan trọng trên thị trường thế giới, bao gồm năng lượng và lương thực, được dự báo sẽ ổn định hơn trong năm 2025. Sự ổn định của giá dầu thô, một yếu tố quan trọng trong chi phí sản xuất, sẽ có tác động tích cực đến các ngành công nghiệp chủ lực của Việt Nam, như sản xuất và vận tải. Điều này sẽ giúp giảm áp lực chi phí đẩy đối với lạm phát ở Việt Nam.

- Lạm phát toàn cầu giảm: Nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới đang triển khai các chính sách thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát. Điều này có thể góp phần làm giảm lạm phát toàn cầu, tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam trong việc kiểm chế lạm phát.

- Tăng trưởng kinh tế toàn cầu ổn định: Mặc dù tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ chậm lại, nhưng vẫn duy trì ở mức ổn định. Các tổ chức tài chính nhận định tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu trong năm 2025 có thể ở mức 3,2%-3,3% (Tổng cục Thống kê, 2025). Điều này sẽ hỗ trợ cho xuất khẩu của Việt Nam, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và kiềm chế lạm phát. Ổn định kinh tế toàn cầu cũng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, góp phần tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm.

Khó khăn

Những khó khăn ở trong nước:

- Thứ nhất*, tăng trưởng kinh tế cao có thể đi kèm với áp lực lạm phát nếu không được kiểm soát tốt.

Mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 được Chính phủ đặt ra tối thiểu phải đạt 8%. Với mục tiêu tăng trưởng trên, đòi hỏi phải có các gói kích cầu, hạ mặt bằng lãi suất, mở rộng tín dụng, đẩy mạnh đầu tư công... các chính sách này đòi hỏi lượng tiền cung vào nền kinh tế sẽ lớn hơn nhiều so với năm 2024, do vậy sẽ ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng. Dự báo tăng trưởng tín dụng năm 2025 là 16%, điều này có thể dẫn đến việc tăng cung tiền và gây áp lực lạm phát.

- Thứ hai*, tỷ giá USD/VND đã tăng liên tục kể từ năm 2023 đến nay. Tình hình thị trường lao động và khu vực dịch vụ của Mỹ vẫn tích cực, điều này có thể khiến Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) có thể trì hoãn việc cắt giảm lãi suất (Federal Reserve, 2025). Mặt khác, các biện pháp tăng thuế quan của Tổng thống Donald Trump lên hàng nhập khẩu từ các quốc gia có thể gây ra sự biến động trong thị trường ngoại hối, kéo theo USD mạnh hơn so với nhiều đồng tiền khác, dự báo tỷ giá USD/VND có thể chịu áp lực tăng trong năm 2025. Nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, quy mô kim ngạch xuất, nhập khẩu so GDP cao, sản xuất phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu nguyên, vật liệu, máy móc bên ngoài. Do đó, chi phí nhập khẩu các yếu tố đầu vào tăng sẽ ảnh hưởng đến giá hàng hóa tiêu dùng trong nước tăng lên và tạo áp lực lên lạm phát.

- Thứ ba*, lộ trình điều chỉnh giá các dịch vụ y tế, giáo dục và điện do Nhà nước quản lý theo hướng tính đúng, tính đủ các yếu tố, chi phí sẽ tác động làm tăng CPI năm 2025. Các chính sách hỗ trợ người lao động trong quá sắp xếp, tinh gọn bộ máy, cũng đòi hỏi chi một lượng chi tiêu công lớn trong năm.

Những khó khăn từ bên ngoài:

- Thứ nhất*, rủi ro thách thức của kinh tế toàn cầu và cạnh tranh thương mại giữa các nước lớn ngày càng gay gắt. Kinh tế thế giới đang dần ổn định, nhưng vẫn còn nhiều bất ổn. Nhiều nước đang có tình trạng thâm hụt tài khóa gia tăng, nợ công cao do đại dịch COVID-19, áp lực trả nợ bằng USD trong ngắn hạn... Đồng thời, quan hệ kinh tế của Mỹ với các quốc gia khác sẽ tác động lớn đến chính sách của các quốc gia và hoạt động của các doanh nghiệp. Đặc biệt, các chính sách thuế quan và thương mại trong năm đầu nhiệm kỳ của Tổng thống Mỹ Donald Trump có khả năng rất khắc nghiệt, khi Mỹ và các nước chưa có những đàm phán có lợi cho cả hai bên, dẫn đến các phản ứng trả đũa từ các quốc gia. Bảo hộ thương mại và rào cản thương mại gia tăng sẽ làm trầm trọng thêm căng thẳng thương mại và phá vỡ chuỗi cung ứng toàn cầu - điều này có thể gây ra một đợt lạm phát mới, đồng thời làm chậm



tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu và tỷ lệ thất nghiệp có nguy cơ tăng cao trở lại.

Thứ hai, sức ép lạm phát và giá cả thế giới tiếp tục tác động đến mặt bằng giá cả hàng hóa trong nước. Mặc dù, lạm phát thế giới theo IMF (2024) dự kiến ở mức vừa phải (3,0-4,5%), vẫn cần cảnh giác với biến động giá cả hàng hóa toàn cầu. Trong đó, giá dầu được dự báo sẽ ổn định, nhưng vẫn có thể xảy ra những biến động khó lường do các yếu tố địa chính trị hoặc các quyết định của các nước sản xuất dầu mỏ.

Thứ ba, xung đột quân sự ở một số quốc gia vẫn tiếp tục căng thẳng, diễn biến khó lường. Các cuộc xung đột ở Ukraine, dải Gaza và căng thẳng địa chính trị ở các khu vực khác vẫn tiếp tục khó lường, có thể ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, gây ra sự biến động về giá lương thực, thực phẩm, phân bón, nhiên liệu...; các rủi ro xung đột có thể kéo theo việc hạn chế xuất khẩu nông sản nhằm đảm bảo an ninh lương thực có thể làm trầm trọng hơn giá hàng hóa trên thế giới.

Thứ tư, các yếu tố bất khả kháng như dịch bệnh và thiên tai ngày càng tăng, tác động không nhỏ đến kinh tế toàn cầu, có thể gây ra những cú sốc cung ứng, làm gián đoạn sản xuất và đẩy giá cả tăng.

Dự báo xu hướng lạm phát năm 2025

Dựa trên thống kê và dự báo xu hướng giá các mặt hàng quan trọng thiết yếu năm 2025, Tổng cục Thống kê (2025), dự báo CPI bình quân năm 2025 trong khoảng 3,8% - 4,5%. Trên vai trò thực thi chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2025), dự báo lạm phát bình quân năm 2025 tăng trong khoảng $4 \pm 0,4\%$ và có tính đến xác suất lạm phát vượt mục tiêu 4,5% có thể xảy ra trong trường hợp Chính phủ phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2025 ở mức cao trên 8%. Nhóm nghiên cứu toàn cầu HSBC dự báo lạm phát năm 2025 của Việt Nam ở mức 3,0%. Trong báo cáo này, Nhóm nghiên cứu toàn cầu HSBC dự báo tăng trưởng GDP năm 2025 của Việt Nam ở mức trên 6,5% (Ngô Đăng Khoa & Vũ Bình Minh, 2025). Đánh giá tổng hợp các dự báo từ nhiều nguồn, gần với trọng tâm công tác điều hành giá trong năm 2025, Bộ Tài chính đưa ra dự báo 3 kịch bản về lạm phát 2025, với mức tăng CPI bình quân lần lượt là 3,83%; 4,15% và 4,5% so với năm 2024. Nhìn chung, các dự báo đều cho thấy lạm phát của Việt Nam năm 2025 sẽ được kiểm soát ở mức hợp lý, dao động trong khoảng 3% đến 4,5%.

Đối với mục tiêu của Chính phủ đặt ra, mục tiêu lạm phát năm 2025 được Quốc hội thông qua trong Nghị quyết số 158/2024/QH15 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 là kiểm soát lạm

phát ở mức khoảng 4,5%. Tuy nhiên, với mục tiêu đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) đạt 8% trở lên, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét thông qua điều chỉnh mục tiêu tốc độ tăng CPI bình quân khoảng 4,5-5%.

Một số đề xuất, khuyến nghị

Để đạt được mục tiêu kiểm soát lạm phát đề ra, cần tiếp tục theo dõi sát tình hình trong nước và quốc tế, chủ động điều hành chính sách kinh tế vĩ mô một cách linh hoạt, hiệu quả; Tập trung vào các giải pháp đã được triển khai hiệu quả trong năm 2025 và đồng bộ với các giải pháp khác. Cụ thể:

Một là, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt. Ngân hàng Nhà nước cần theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế để điều chỉnh chính sách tiền tệ một cách linh hoạt, kịp thời. Ổn định tỷ giá, mặt bằng lãi suất để kiểm soát lạm phát, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Điều tiết lãi suất hợp lý, yêu cầu các tổ chức tín dụng cắt giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay, giúp doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn dễ dàng hơn. Trong từng thời điểm cần linh hoạt trong điều hành để đảm bảo lợi ích tối đa và giảm thiểu thiệt hại đến tổng thể nền kinh tế. Cần nhắc điều hành chính sách tỷ giá, chính sách lãi suất phù hợp, nhằm xử lý mối quan hệ tăng trưởng- lạm phát, thu hút vốn đầu tư quốc, và thúc đẩy hoạt động xuất khẩu.

Hai là, Ban Chỉ đạo điều hành giá cần chủ trì, chỉ đạo các bộ, ngành xây dựng và báo cáo các phương án tăng giá các mặt hàng thiết yếu (điện, dịch vụ y tế, dịch vụ giáo dục...). Theo dõi sát diễn biến thị trường, giá cả các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu để có biện pháp điều hành phù hợp các phương án điều tiết nguồn cung, tránh tăng giá đột biến, ảnh hưởng đến lạm phát và đời sống xã hội. Kiểm soát giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý, các dịch vụ công theo lộ trình thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát thị trường để ngăn chặn tình trạng thiếu hàng, đầu cơ, găm hàng, đẩy giá.

Ba là, với mục tiêu tăng trưởng đề ra trong năm 2025, cũng như các cân đối lớn về tỷ lệ thâm hụt ngân sách, nợ công, nghĩa vụ trả nợ so với GDP... đảm bảo trong ngưỡng an toàn, chính sách tài khóa mở rộng vẫn được thực thi trong năm 2025. Chính sách tài khóa mở rộng cần thực hiện trọng tâm vào việc giải ngân vốn đầu tư công, triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ, dự án đầu tư quy mô lớn, trung thúc đẩy tiến độ thi công các dự án quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm, hạ tầng giao thông quan trọng tạo động lực, năng lực mới



cho phát triển kinh tế năm 2025. Chính sách thuế, phí vừa đồng thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp tục mở rộng sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm; vừa nâng cao hiệu quả quản lý thu thuế, nhằm thu đúng thu đủ thuế từ các đối tượng nộp thuế nhằm bù đắp cho các chính sách ưu đãi thuế. Để kiểm soát lạm phát hiệu quả, cần phối hợp đồng bộ giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Việc phối hợp này cần được thực hiện một cách linh hoạt, kịp thời, dựa trên những phân tích khoa học và thực tiễn về tình hình kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế. Việc phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ đòi hỏi sự cân nhắc kỹ lưỡng về liều lượng và công cụ sử dụng. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng, trao đổi thông tin, phối hợp hành động một cách chặt chẽ để đảm bảo sự đồng bộ và hiệu quả của chính sách.

Bốn là, phát triển thị trường vốn. Để giảm bớt sức ép cho hệ thống ngân hàng về đáp ứng nguồn vốn cho tăng trưởng kinh tế thông qua chính sách tín dụng, có thể làm tăng cung tiền trong nền kinh tế, cần phát triển kênh huy động vốn phi ngân hàng. Cụ thể, cần phát triển thị trường chứng khoán bền vững, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng của nền kinh tế; đẩy nhanh nâng hạng thị trường chứng khoán, đồng thời thực hiện các giải pháp phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp, cũng như các giải pháp tiếp tục thúc đẩy thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Năm là, đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng trong nước, giảm sự phụ thuộc vào nhập khẩu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu. Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, đảm bảo nguồn cung lương thực, thực phẩm ổn định, kiểm soát giá lương thực thực phẩm trong nước. Phát triển các ngành đầu vào và phụ trợ cho nông nghiệp như phân bón, hóa chất, máy nông nghiệp... nhằm hạn chế rủi ro về giá nhập khẩu. Đồng thời, tiếp tục đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo để nâng cao năng lực sản xuất trong nước, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa trong nước. Tập trung phát triển thị trường trong nước thông qua các chương trình xúc tiến thương mại, đẩy mạnh kích cầu nội địa. Phát triển các kênh phân phối và logistics hiện đại qua các nền tảng công nghệ, thương mại điện tử... nhằm giảm chi phí phân phối, từ đó ổn định giá hàng hóa tiêu dùng.

Sáu là, thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tiếp cận nguồn vốn với chi phí thấp; hỗ trợ cắt giảm chi phí hành chính

liên quan thông qua việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số dịch vụ công. Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận thị trường trong và ngoài nước thông qua các chương trình được tài trợ bởi nguồn tài trợ nhà nước... Các biện pháp hỗ trợ này sẽ giúp doanh nghiệp tiết giảm được chi phí, từ đó có thể hỗ trợ các doanh nghiệp giảm giá thành và ổn định giá cả hàng hóa-dịch vụ.

Bảy là, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để ổn định tâm lý người dân, tránh tâm lý hoang mang, lo lắng, kỳ vọng lạm phát tăng cao.

Năm 2025, kiểm soát lạm phát là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng kinh tế bền vững, đòi hỏi sự chung tay và hành động quyết liệt từ Chính phủ, các bộ, ban, ngành, chính quyền địa phương và doanh nghiệp. Để đạt được mục tiêu này, cần có sự phối hợp đồng bộ và triển khai hiệu quả các giải pháp. Các khuyến nghị trên góp phần việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để có thể kiểm soát lạm phát ở mức phù hợp theo các mục tiêu đề ra.

Tài liệu tham khảo:

1. Chính phủ (2024), Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH năm 2024, dự kiến kế hoạch phát triển KT-XH năm 2025;
2. Chính phủ (2025), Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên;
3. Bộ Tài chính (2025), Báo cáo kết quả công tác quản lý, điều hành giá năm 2024, dự báo và kiến nghị công tác quản lý, điều hành giá năm 2025;
4. Federal Reserve (2025), Semiannual Monetary Policy Report to the Congress. Board of Governors of the Federal Reserve System. <https://www.federalreserve.gov/newsevents/testimony/powell20250211a.htm>;
5. Federal Reserve Board (2024), Economy at a Glance, <https://www.federalreserve.gov/economy-at-a-glance.htm>;
6. Federal Reserve Board (2024), The Fed - Inflation (PCE) <https://www.federalreserve.gov/economy-at-a-glance-inflation-pce.htm>;
7. IMF (2024), Vietnam: IMF Executive Board Concludes 2024 Article IV Consultation. <https://www.imf.org/en/News/Articles/2024/09/27/pr24347-vietnam-imf-exec-board-concludes-2024-article-iv-consult>;
8. Yahya, N., Zaki, B., Wahab, S., Roslan, M., & Fauzi, F. (2024), Determinants of Inflation Rate Fluctuations in Five ASEAN Nations. *Information Management and Business Review*. 16. 817-830. 10.22610/imbr.v16i35(l)a.4238.

Thông tin tác giả:

ThS. Nguyễn Văn Tâm, PGS.TS. Trần Thị Xuân Anh

Khoa Tài chính - Học viện Ngân hàng

Email : tamnv@hvn.edu.vn, anhttx@hvn.edu.vn